TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN
Số: 106/2018/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Đô Lương, ngày 04 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 111/2018/TLST/HNGĐ ngày 21/5/2018 giữa:

Anh: Mai Văn Đ - Sinh năm 1980

Địa chỉ: Xóm 4, xã Tràng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Chị: Phạm Thị D - Sinh năm 1985

Địa chỉ: Xóm 4, xã Tràng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Mai Văn Đ và chị Phạm Thị D
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Mai Phạm Phương Ly, sinh ngày 10/10/2009 cho anh Mai Văn Đức nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Giao cháu Mai Văn Ngọc, sinh ngày 19/5/2012 cho chị Phạm Thị Dung nuôi dưỡng giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Các bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản và các khoản nợ: Vợ chồng tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. - Về án phí: Anh Mai Văn Đ và chị Phạm Thị D thỏa thuận: Anh Mai Văn Đ nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004111 ngày 21/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương. Trả lại cho anh Mai Văn Đ 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đô Lương;
- THADS huyện Đô Lương;
-UBND xã Tràng Sơn;
- Lưu HS,VP.

Thẩm phán

Nguyễn Xuân Đại